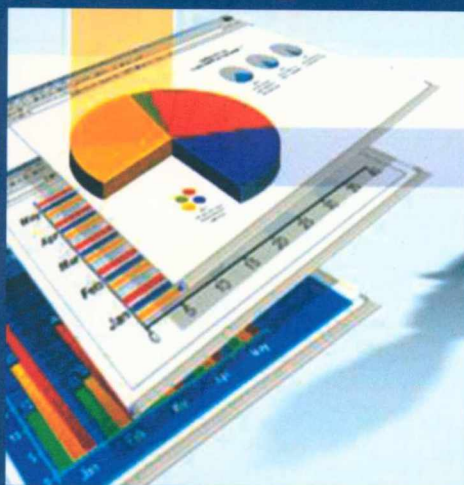




HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

PGS.TS. Đoàn Xuân Tiên

# Giáo trình Kế toán Quản trị doanh nghiệp



NHÀ XUẤT BẢN TÀI CHÍNH

HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

**GIÁO TRÌNH**  
**KẾ TOÁN QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP**

*(Tái bản lần thứ hai, có sửa chữa và bổ sung)*

Chủ biên: PGS. TS. Đoàn Xuân Tiên



**NHÀ XUẤT BẢN TÀI CHÍNH**  
**HÀ NỘI - 2009**

## **THAM GIA BIÊN SOẠN:**

PGS. TS. Đoàn Xuân Tiên: Chủ biên và biên soạn chương 1 và 5;

GS. TS. Ngô Thế Chi biên soạn chương 6;

GS. TS. Nguyễn Đình Đỗ biên soạn chương 3;

TS. Nguyễn Viết Lợi biên soạn chương 4;

TS. Trương Thị Thuỷ và ThS. Nguyễn Thị Hoà biên soạn chương 2.



## LỜI NÓI ĐẦU

**G**iao trình kế toán quản trị do GS.TS. Vương Đình Huệ và PGS.TS. Đoàn Xuân Tiên đồng chủ biên đã được xuất bản lần đầu tiên và đưa vào giảng dạy tại Trường Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội (nay là Học viện Tài chính) từ năm 1999. Qua gần 6 năm sử dụng với nhiều lần tái bản sửa chữa, giáo trình đã đáp ứng được nhu cầu đào tạo và yêu cầu của xã hội đối với cán bộ tài chính kế toán, nhất là cán bộ kế toán doanh nghiệp. Cùng với sự đổi mới, phát triển và hoàn thiện hệ thống kế toán Việt Nam, nhằm đáp ứng kịp thời công tác đào tạo của Học viện Tài chính, năm 2005 Học viện đã cho biên soạn lại cuốn “Giáo trình kế toán quản trị” trên cơ sở kế thừa giáo trình xuất bản trước nhằm đem lại những kiến thức khoa học hiện đại và phù hợp với thực tế hệ thống Kế toán Việt Nam.

Giáo trình tái bản lần thứ nhất năm 2007 và tái bản lần thứ hai này đã có sự chỉnh lý, bổ sung một số nội dung khoa học và các thông tin cập nhật về bản hướng dẫn kế toán quản trị hiện hành nhằm hoàn thành cuốn “*Giáo trình kế toán quản trị doanh nghiệp*” với chất lượng cao nhất. Giáo trình do PGS.TS. Đoàn Xuân Tiên làm chủ biên, cùng các giảng viên nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán doanh nghiệp biên soạn, gồm:

- GS. TS Ngô Thế Chi, Giám đốc Học viện Tài chính biên soạn chương 6;

- PGS. TS. Đoàn Xuân Tiên, Vụ trưởng Vụ TCCB - Kiểm toán Nhà nước, nguyên Phó giám đốc Học viện Tài chính chủ biên và biên soạn chương 1 và 5;

- GS. TS. Nguyễn Đình Đỗ, giảng viên bộ môn kế toán doanh nghiệp, nguyên Trưởng Bộ môn kế toán doanh nghiệp biên soạn chương 3;

- TS. Nguyễn Viết Lợi, nguyên Trưởng Ban Quản lý đào tạo, Học viện Tài chính biên soạn chương 4;

- TS. Trương Thị Thủy, Phó trưởng khoa Kế toán, Trưởng bộ môn Kế toán doanh nghiệp và ThS. Nguyễn Thị Hoà, Phó Trưởng bộ môn Kế toán doanh nghiệp đồng tác giả chương 2.

Giáo trình được biên soạn, sửa chữa bổ sung các nội dung khoa học là kết quả nghiên cứu khoa học của tập thể các nhà khoa học. Mặc dù, các tác giả đã cố gắng để đạt được giáo trình có nội dung, kết cấu hợp lý và khoa học nhất, phù hợp với sự phát triển của hệ thống kế toán Việt Nam, cũng như quy trình đào tạo kế toán của Học viện Tài chính. Do sự phát triển không ngừng của khoa học kế toán, sự hoàn thiện cơ chế quản lý kinh tế - tài chính và chế độ kế toán doanh nghiệp, nên giáo trình không tránh khỏi những khiếm khuyết nhất định. Tập thể tác giả mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp để giáo trình hoàn thiện trong lần xuất bản sau.

Học viện Tài chính và tập thể tác giả xin chân thành cảm ơn các nhà khoa học: TS. Nguyễn Văn Tạo; PGS. TS. Đặng Thái Hùng; TS. Nguyễn Vũ Việt; PGS. TS. Nguyễn Đình Kiệt; PGS. TS. Nguyễn Thức Minh; PGS. TS. Nguyễn Trọng Cơ; TS. Trần Văn Dung và tập thể giáo viên Bộ môn Kế toán doanh nghiệp của Học viện, đã có nhiều ý kiến đóng góp quý báu trong quá trình biên soạn và hoàn thiện nhằm nâng cao chất lượng của giáo trình này.

Hà Nội, tháng 7 năm 2009  
BAN QUẢN LÝ KHOA HỌC  
HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Lời nói đầu	3
<b>Chương 1: Khái quát về kế toán quản trị doanh nghiệp</b>	<b>7</b>
1.1. Khái niệm kế toán quản trị	7
1.2. Đối tượng của kế toán quản trị trong doanh nghiệp	28
1.3. Phương pháp của kế toán quản trị	41
Câu hỏi ôn tập chương 1	48
<b>Chương 2: Kế toán quản trị chi phí và giá thành</b>	<b>49</b>
2.1. Phân loại chi phí SXKD trong kế toán quản trị	49
2.2. Các loại giá thành sản phẩm được sử dụng trong kế toán quản trị	70
2.3. Đối tượng kế toán tập hợp chi phí sản xuất và đối tượng tính giá thành	77
2.4. Phương pháp tập hợp CPSX	81
2.5. Kế toán tập hợp CPSX	89
2.6. Phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang	103
2.7. Tổ chức kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm	113
2.8. Lập báo cáo sản xuất	140
Câu hỏi và bài tập chương 2	155
<b>Chương 3: Định giá bán sản phẩm, kế toán quản trị doanh thu và kết quả kinh doanh</b>	<b>177</b>
3.1. Định giá bán sản phẩm trong doanh nghiệp	177

3.2. Kế toán quản trị doanh thu	201
3.3. Kế toán chi tiết kết quả kinh doanh	204
Câu hỏi và bài tập chương 3	211
<b>Chương 4: Mối quan hệ giữa Chi phí - Khối lượng - Lợi nhuận (C-V-P)</b>	219
4.1. Các khái niệm cơ bản về mối quan hệ giữa chi phí - khối lượng - lợi nhuận	219
4.2. Một số ứng dụng mối quan hệ chi phí - khối lượng - lợi nhuận vào quá trình ra quyết định	252
4.3. Ứng dụng phân tích điểm hoà vốn trong việc ra quyết định	258
4.4. Khái quát quy trình vận dụng các khái niệm trong quá trình ra các quyết định kinh doanh	266
4.5. Một số lưu ý khi phân tích mối quan hệ chi phí - khối lượng - lợi nhuận	277
Câu hỏi và bài tập chương 4	278
<b>Chương 5: Kế toán quản trị cho việc ra quyết định ngắn hạn</b>	291
5.1. Thông tin thích hợp của quyết định ngắn hạn	291
5.2. ứng dụng khái niệm thông tin thích hợp trong việc ra các quyết định ngắn hạn	308
Câu hỏi và bài tập chương 5	336
<b>Chương 6: Dự toán sản xuất kinh doanh và phân tích chi phí kinh doanh</b>	351
6.1. Hệ thống dự toán SXKD ở doanh nghiệp	351
6.2. Xây dựng định mức chi phí SXKD	354
6.3. Lập dự toán SXKD	364
6.4. Phân tích chi phí kinh doanh	388
Câu hỏi và bài tập chương 6	396

## ***Chương 1***

# **KHÁI QUÁT VỀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP**

### **1.1. KHÁI NIỆM VÀ MỤC ĐÍCH CỦA KẾ TOÁN QUẢN TRỊ**

#### **1.1.1. Khái niệm kế toán quản trị**

Kế toán nói chung đã ra đời từ rất lâu, nó tồn tại và phát triển qua các hình thái kinh tế xã hội. Cùng với sự phát triển của nền kinh tế sản xuất hàng hoá, kế toán ngày càng hoàn thiện và phát triển cả về nội dung và hình thức, thực sự trở thành công cụ không thể thiếu được trong quản lý, kiểm tra, kiểm soát và điều hành các hoạt động kinh tế tài chính ở các đơn vị.

Nền sản xuất hàng hoá càng phát triển thì kế toán càng có vai trò quan trọng; vừa là công cụ quan trọng phục vụ cho quản lý, điều hành, kiểm soát đáng tin cậy nhất, vừa là một phân hệ thông tin quan trọng cấu thành nên hệ thống thông tin kinh tế tài chính của đơn vị.

Chức năng của kế toán nói chung là cung cấp thông tin về hoạt động kinh tế tài chính của một đơn vị, một tổ chức cho các đối tượng sử dụng thông tin, nhằm 3 mục đích cơ bản:



(1) Cung cấp các báo cáo tài chính (cho các đối tượng bên trong và bên ngoài).

(2) Hoạch định các kế hoạch hoạt động dài hạn và ngắn hạn của đơn vị (đối tượng bên trong)

(3) Kiểm soát kết quả các hoạt động của đơn vị (đối tượng bên trong)

Cùng với sự phát triển của nền sản xuất hàng hoá, sự phát triển của khoa học, công nghệ quản lý, đối tượng sử dụng thông tin kế toán ngày càng mở rộng, nhu cầu thông tin càng tăng và đa dạng hơn với các mục đích cụ thể khác nhau với từng đối tượng sử dụng thông tin. Điều đó đã thúc đẩy kế toán phát triển và cho ra đời các loại kế toán khác nhau, cụ thể đó là Kế toán chia thành Kế toán tài chính và Kế toán quản trị.

Sự chia tách Kế toán thành Kế toán tài chính và Kế toán quản trị là để thực hiện các mục đích cụ thể của các đối tượng sử dụng thông tin, đáp ứng yêu cầu cụ thể hơn, hữu ích hơn với các đối tượng đó. Kế toán tài chính thực hiện mục đích thứ nhất (1) là cung cấp thông tin cho đối tượng bên ngoài (chủ yếu) và đối tượng bên trong, còn mục đích thứ (2) và (3) thì do Kế toán quản trị thực hiện, đáp ứng nhu cầu thông tin cho đối tượng bên trong đơn vị. Như vậy, do có phạm vi, mục đích cung cấp, phục vụ thông tin khác nhau nên kế toán doanh nghiệp được chia thành kế toán tài chính và kế toán quản trị.

Từ đó, có thể thấy 2 lý do trực tiếp thúc đẩy sự ra đời của Kế toán quản trị là:

- Nhu cầu ngày càng tăng về thông tin phục vụ quản lý
- Khả năng cung cấp thông tin

Kế toán quản trị không những cung cấp thông tin cho các nhà quản trị cấp cao để ra quyết định kinh doanh, quyết định đầu tư và sử dụng các nguồn lực mà còn cung cấp cả các thông tin về các mặt kỹ thuật để các nhà quản lý thừa hành sử dụng thực thi trách nhiệm của mình.

Về định nghĩa Kế toán quản trị, có nhiều nhà nghiên cứu, chuyên môn đã có khái niệm:

- Theo Ronald W. Hilton, Giáo sư Đại học Cornell (Mỹ): “Kế toán quản trị là một bộ phận của hệ thống thông tin quản trị trong một tổ chức mà nhà quản trị dựa vào đó để hoạch định và kiểm soát các hoạt động của tổ chức”.

- Theo Ray H. Garrison: “Kế toán quản trị có liên hệ với việc cung cấp tài liệu cho các nhà quản lý là những người bên trong tổ chức kinh tế và có trách nhiệm trong việc điều hành và kiểm soát mọi hoạt động của tổ chức đó”.

- Theo các Giáo sư đại học South Florida là Jack L. Smith; Robert M. Keith và William L. Stephens: “Kế toán quản trị là một hệ thống kế toán cung cấp cho các nhà quản trị những thông tin định lượng mà họ cần để hoạch định và kiểm soát”.

- Theo Luật Kế toán Việt Nam (năm 2003) và Thông tư 53/2006/TT-BTC ngày 12/6/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn